

Số: 18/2026/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Phan Văn B và bà Nguyễn Thị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của ông Phan Văn B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. *Người khởi kiện:* Ông Phan Văn B, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1976; Căn cước công dân số: 040076020573 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16 tháng 9 năm 2021.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Nghệ An.

2. *Người bị kiện:* Bà Nguyễn Thị D, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1983; Căn cước công dân số: 040183018287, do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10 tháng 3 năm 2022.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn B và bà Nguyễn Thị D.

1.2. Về con chung: Ông Phan Văn B và bà Nguyễn Thị D có 01 con chung là Phan Văn H, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2004, hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND Khu vực 5 – Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Tam Đồng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Oanh